UBND TỈNH QUẢNG NGÃI **SỞ XÂY DỰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 9212/SXD-KCHT V/v phối hợp kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm hành lang an toàn đường bộ Quốc lộ 24B trên địa bàn xã Sơn Thủy	*Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi:
- Ủy ban nhân dân xã Sơn Thủy;
- Công ty Cổ phần XDGT Quảng Ngãi.

Theo đề nghị của UBND xã Sơn Thủy tại Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 05/11/2026 về phối hợp kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm hành lang an toàn đường bộ (HLATĐB) trên địa bàn xã, trong đó đề nghị Sở hướng dẫn quy trình lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, Sở Xây dựng có ý kiến như sau:

1. Về Quy trình lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính: UBND xã Sơn Thủy tham khảo thực hiện theo trình tự tại phụ lục đính kèm.

2. Đề nghị Công ty Cổ phần XDGT Quảng Ngãi

- Cử nhân viên tham gia Tổ liên ngành; phối hợp đo đạc, xác định lý trình, mốc giới HLATĐB tại Km69+040 và Km72+260 theo thời gian, địa điểm do UBND xã thông báo.

- Cung cấp hồ sơ tuyến, mốc lộ giới, hồ sơ giải phóng mặt bằng, biên bản làm việc ngày 30/9/2026 và ngày 09/10/2026, hình ảnh và tài liệu liên quan; nêu rõ tài liệu còn thiếu hoặc có sai khác.

- Hỗ trợ kỹ thuật, tham gia tuyên truyền, theo dõi hiện trường trong quá trình xử lý; tiếp nhận mặt bằng sau giải tỏa; tăng cường tuần đường, kịp thời báo cáo UBND xã, Sở Xây dựng khi phát hiện vi phạm mới hoặc tái vi phạm.

Sở Xây dựng có ý kiến như trên để cơ quan, đơn vị biết, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty CP XD-TM&ĐT Phú Bình;
- Lưu: VT, KCHT.tvtri.277

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
TỈNH QUẢNG NGÃI

Mai Văn Hà

PHỤ LỤC
Trình tự lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế đối với công trình kiên cố

(Kèm theo Văn bản số: /SXD-KCHT ngày /11/2026 của Sở Xây dựng)

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Đường bộ năm 2024: Điều 15; khoản 2, khoản 3 Điều 16; điểm b khoản 1 Điều 21;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ (Điều 11, Điều 20), được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 241/2026/NĐ-CP;

- Nghị định số 336/2025/NĐ-CP ngày 22/12/2025 của Chính phủ (Điều 4, Điều 5, Điều 17, Điều 20, Điều 21, Điều 27);

- Nghị định số 296/2025/NĐ-CP ngày 16/11/2025 của Chính phủ về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

2. Nguyên tắc xử lý

- Xử lý đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; mỗi trường hợp phải có hồ sơ, chứng cứ cụ thể; không xử phạt trùng đối với một hành vi; hành vi thuộc lĩnh vực khác (đất đai, xây dựng...) thì áp dụng quy định chuyên ngành tương ứng.

- Đất hành lang an toàn đường bộ (viết tắt là HLATĐB) chưa được Nhà nước thu hồi thì người sử dụng đất được tiếp tục sử dụng theo pháp luật đất đai được quy định tại khoản 3 Điều 16 Luật Đường bộ, nhưng phải bảo đảm các điều kiện tại khoản 2 Điều 16 Luật Đường bộ[1]. Không mặc nhiên xác định toàn bộ công trình nằm trong hành lang là vi phạm hoặc phải tháo dỡ; chỉ xử lý sau khi làm rõ nguồn gốc đất, thời điểm tạo lập, tính hợp pháp của công trình và hành vi vi phạm cụ thể.

3. Hướng dẫn trình tự xử lý

Bước 1. Kiểm tra, xác minh (Giai đoạn 1 của Kế hoạch)

- Kiểm tra 02 vị trí tại Km69+040 và Km72+260 Quốc lộ 24B; xác định chủ thể, vị trí, hiện trạng, kích thước, thời điểm tạo lập công trình.

- Thu thập hồ sơ đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, hồ sơ hoàn công, mốc lộ giới, giấy phép, văn bản chấp thuận liên quan (nếu có).

- Căn cứ cấp kỹ thuật và hồ sơ tuyến, xác định phạm vi đất của đường bộ, phần đất bảo vệ, bảo trì và ranh giới HLATĐB; đo đạc, lập sơ đồ, chụp ảnh, xác

---

[1] *"2. Việc sử dụng đất hành lang an toàn đường bộ phải bảo đảm các quy định sau đây:*
a) Bảo đảm an toàn công trình đường bộ và công trình khác trong hành lang an toàn đường bộ;
b) Không che lấp báo hiệu đường bộ, không ảnh hưởng đến tầm nhìn xe chạy, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ;
c) Bảo vệ cảnh quan, môi trường theo quy định của pháp luật."

định chính xác phần công trình vi phạm. Khoảng cách 1,0 mét và 1,6 mét tính từ mép mặt đường nêu tại Phụ lục Kế hoạch chỉ là số liệu ban đầu, không phải căn cứ duy nhất để kết luận vi phạm.

Bước 2. Lập biên bản vi phạm hành chính

- Khi xác định có hành vi vi phạm, người có thẩm quyền yêu cầu chấm dứt hành vi và lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định. Biên bản làm việc của đơn vị bảo dưỡng thường xuyên đường bộ (ngày 30/9/2026 và ngày 09/10/2026) chỉ là tài liệu phục vụ xác minh, không thay thế biên bản vi phạm hành chính.

- Việc tuyên truyền, vận động tự tháo dỡ thực hiện song song; không chờ hết thời gian vận động (Giai đoạn 2) mới lập biên bản.

- Thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 336/2025/NĐ-CP.

Bước 3. Xác định hành vi, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả

- Hành vi dựng trái phép cổng ra vào, tường rào hoặc công trình khác trong phạm vi đất dành cho kết cấu hạ tầng đường bộ, nếu đủ yếu tố cấu thành, bị xử phạt theo khoản 3 Điều 5 Nghị định số 336/2025/NĐ-CP: cá nhân từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng; tổ chức từ 6.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Biện pháp khắc phục hậu quả theo điểm đ khoản 7 Điều 5 Nghị định số 336/2025/NĐ-CP (buộc phá dỡ công trình, phần công trình xây dựng không có giấy phép hoặc không đúng giấy phép và khôi phục tình trạng ban đầu) chỉ áp dụng đối với phần công trình vi phạm đã được xác định, không áp dụng cho toàn bộ công trình.

Bước 4. Ra quyết định xử phạt và theo dõi thi hành

- Bảo đảm quyền giải trình, thời hạn ra quyết định và thẩm quyền theo Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 17, Điều 20, Điều 21 Nghị định số 336/2025/NĐ-CP; vụ việc vượt thẩm quyền thì chuyển hồ sơ đến người có thẩm quyền.

- Quyết định phải ghi cụ thể phần công trình vi phạm, biện pháp khắc phục hậu quả, thời hạn thực hiện; giao, gửi và theo dõi việc thi hành theo quy định.

Bước 5. Cưỡng chế (khi đủ điều kiện)

- Hết thời hạn mà cá nhân, tổ chức không tự nguyện chấp hành, người có thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế và tổ chức thực hiện theo Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 296/2025/NĐ-CP.

- Đối với công trình kiên cố, lập phương án cưỡng chế, gồm: phạm vi và giải pháp kỹ thuật tháo dỡ; biện pháp bảo đảm an toàn kết cấu công trình liền kề, hệ thống điện, nước và giao thông; lực lượng, phương tiện, kinh phí; bảo quản tài sản; xử lý tình huống phát sinh. Chi phí cưỡng chế do cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế chi trả theo quy định.

Bước 6. Kết thúc xử lý, bàn giao mặt bằng

- Lập biên bản xác nhận kết quả, hiện trạng và phạm vi đã giải tỏa; bàn giao cho cơ quan quản lý đường bộ và chính quyền địa phương theo chức năng, nhiệm vụ; phối hợp theo dõi, ngăn chặn tái lấn chiếm.

- Việc bàn giao không làm thay đổi quyền sử dụng đất hoặc thay thế thủ tục đất đai theo quy định.